CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN

(Ngày 12/08/2026)

TT	Nội dung Chương trình	Thời gian (Dự kiến)
1	Tiếp đón quý Đại biểu/Cổ đông, kiểm tra tư cách cổ đông	8h30' - 9h00'
2	Công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	09h00' - 11h00'
3	Khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu	
4	Giới thiệu Đoàn chủ tọa; thông qua danh sách Tổ Thư ký; thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu	
5	Thông qua Chương trình Đại hội	
6	Trình bày Tờ trình về việc thông qua nội dung hợp đồng cho thuê tài sản số 118 /HĐ-CSG và Hợp đồng số 434/HĐ – CSG giữa Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn và Công ty Cổ Phần Cảng Sài Gòn.	
7	Trình bày Tờ trình về việc thay đổi, bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn.	
8	Trình bày các nội dung khác (nếu có)	
9	Phát biểu của khách mời, Đại hội thảo luận và Bỏ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử	
10	Kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử - Nghỉ giải lao	
11	Báo cáo kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử	
12	Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội	
13	Bế mạc Đại hội	11h00'

TP. Hồ Chí Minh, tháng 6 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 31 /NQ-SGT	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Về việc tổ chức kỳ họp bất thường (thứ 2) năm 2026
của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn;

Căn cứ Báo cáo số 11/HĐQT-BCKP về kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn ngày 22/7/2026;

Theo đề nghị của Q. Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn tại Tờ trình số 307/TTr-SGT ngày 21/7/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất về việc tổ chức kỳ họp bất thường (thứ 2) năm 2026 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn, cụ thể như sau:

1. Thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự kỳ họp bất thường (thứ 2) năm 2026 của Đại hội đồng cổ đông Công ty SGT là: **ngày 31 tháng 7 năm 2026**.

2. Thời gian và địa điểm tổ chức kỳ họp bất thường (thứ 2) năm 2026 của Đại hội đồng cổ đông Công ty SGT: vào lúc **09 giờ 00 ngày 12 tháng 8 năm 2026 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn, số 3 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP. HCM**.

3. Các nội dung dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

- Về việc thay đổi, bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.
- Các nội dung khác. (*nếu có*)

Điều 2. Hội đồng quản trị giao Ban điều hành Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn chỉ đạo các bộ phận liên quan phối hợp với Người phụ trách quản trị Công ty triển khai công tác tổ chức kỳ họp bất thường (thứ 2) năm 2026 của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị; Ban điều hành; Trưởng/Phụ trách các phòng thuộc Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn và Người phụ trách quản trị Công ty chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Các cổ đông của SGT;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0303831220 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Lê Chơn Tâm

QUY CHẾ
LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn;

Nhằm đảm bảo Đại hội cổ đông bất thường năm 2026 Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng Quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn.

- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn.

III. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn
- HĐQT : Hội đồng Quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

IV. NỘI DUNG QUY CHẾ

1. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành khi không có đủ số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

3. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Đại biểu khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4. Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân… theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội hoặc tải tài liệu thông Mã QR.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Tuân thủ các quy định của BTC, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình

thường theo chương trình kế hoạch.

5. Chủ tọa và đoàn chủ tọa Đại hội

- Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông do Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm chủ tọa, trường hợp nếu Chủ tịch HĐQT vắng mặt có thể ủy nhiệm cho Phó Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa hoặc người được ĐHĐCĐ bầu ra sẽ chủ trì. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì cuộc họp, thành viên HĐQT chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của ĐHĐCĐ, Chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên HĐQT.
- Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tọa:
  - Chủ tọa đề cử 02 người để hỗ trợ Chủ tọa điều khiển Đại hội (gọi là Đoàn chủ tọa Đại hội), Chủ tọa đề cử Ban thư ký gồm 02 người, trong đó có 01 người làm Thư ký Đại hội để Đại hội biểu quyết.
  - Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết.
  - Chủ tọa có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển cuộc họp ĐHĐCĐ một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để cuộc họp phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.
  - Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
  - Phê chuẩn, ban hành các văn bản biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.
- Đoàn chủ tọa Đại hội gồm những đại biểu chính thức của Đại hội, là cơ quan điều hành công việc của Đại hội do Chủ tọa đề cử vào.
- Nhiệm vụ và quyền hạn của Đoàn chủ tọa:
  - Hỗ trợ Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo chương trình, quy chế làm việc của Đại hội;
  - Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty trình bày các báo cáo tờ trình tại Đại hội;
  - Hướng dẫn các đại biểu thảo luận;
  - Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
  - Nhiệm vụ và quyền hạn khác trong phạm vi công việc mà Chủ tọa Đại hội phân công.

6. Thư ký Đại hội

- Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử và trực tiếp điều hành.
- Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

7. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

- Ban thẩm tra tư cách cổ đông là Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông *(Ban tổ chức đại hội được thành lập theo phân công của HĐQT),* bao gồm 01 Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông và các thành viên khác theo sự phân công của HĐQT.
- Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:
  + Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra xác nhận tư cách của cổ đông hoặc người đại diện tham dự cuộc họp, lập danh sách hiện diện (ghi rõ số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu);
  + Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và/hoặc đại diện được ủy quyền dự họp đại diện có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành.

8. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu gồm những đại biểu chính thức tham dự Đại hội và không có tên trong danh sách ứng cử, đề cử *(khi bầu cử)* do Chủ tọa Đại hội giới thiệu (gồm 01 người: 01 Trưởng ban và 01 thành viên) để Đại hội biểu quyết thông qua bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
  - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
  - Kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Đoàn Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.

9. Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của đại biểu tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

10. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội

10.1 **Các quy định chung về biểu quyết**

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Mỗi đại biểu đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát:

  + **Một (01) "Thẻ biểu quyết"** có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty. Phương thức này dùng để thông qua các vấn đề khác trừ các báo cáo, tờ trình tại Đại hội được biểu quyết bằng hình thức bỏ Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử.

  + **Một (01) "Phiếu biểu quyết"** có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại

diện, có đóng dấu treo Công ty dùng để biểu quyết đối với các báo cáo, tờ trình trong Đại hội. Phương thức này dùng để thông qua tờ trình tại Đại hội.

+ **Một (01) "Phiếu bầu thành viên HĐQT"** có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty dùng để bầu thành viên Hội đồng quản trị.

10.2 Thể thức biểu quyết, trình tự xin ý kiến biểu quyết

Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông đều được xin ý kiến theo trình tự:

- Tán thành (đồng ý) với nội dung vừa được trình;
- Không tán thành (không đồng ý) với nội dung vừa được trình;
- Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

Tất cả các vấn đề tại Đại hội sẽ được biểu quyết thông qua bằng phương thức sau:

- Phương thức giơ "Thẻ biểu quyết": Mỗi đại biểu được phát một (01) thẻ biểu quyết. Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các đại biểu biểu quyết thì giơ phiếu biểu quyết lên cao. Phương thức này dùng để thông qua các nội dung Đoàn Chủ tọa yêu cầu giơ thẻ để biểu quyết.
- Phương thức nộp "Phiếu biểu quyết": Mỗi đại biểu được phát một (01) phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ý kiến: tán thành, không tán thành, không có ý kiến với từng vấn đề. Đại biểu sẽ đánh dấu "**X**" vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua tờ trình tại Đại hội.
- Phương thức nộp "Phiếu bầu cử": Mỗi đại biểu được phát một (01) phiếu bầu cử theo quy định Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên HĐQT. Phương thức này dùng để thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT tại Đại hội.

10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

❖ **Phiếu biểu quyết hợp lệ:** là phiếu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, **nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ** khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

❖ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có con dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài

qui định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

***10.4* Ghi nhận kết quả biểu quyết**

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

***10.5* Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết thông qua**

- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại; thay đổi ngành nghề lĩnh vực kinh doanh; tổ chức lại, giải thể Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện **từ 65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền dự họp chấp thuận.
- Đối với các vấn đề còn lại phải được số cổ đông đại diện **trên 50%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền dự họp chấp thuận.

V. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, cổ đông người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Tất cả các đại biểu, cổ đông, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm chấp hành các quyết định của Chủ tọa, Đoàn chủ tọa Đại hội, Ban tổ chức Đại hội, nếu vi phạm tùy theo mức độ phải chấp thuận các biện pháp xử lý của Chủ tọa Đại hội từ việc hạn chế không được phát biểu, trục xuất ra khỏi hội trường nơi diễn ra Đại hội, không được tham gia biểu quyết, bầu cử hoặc chuyển sang cơ quan pháp luật xử lý theo trình tự quy định của pháp luật.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hiện hành có liên quan./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Lê Chơn Tâm

QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cưa Sài Gòn ;

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn ("Công ty") tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT") theo các quy định sau:

A. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

I. TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN

1. Cơ cấu và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị

- Cơ cấu Hội đồng quản trị: 05 thành viên;
- Nhiệm kỳ HĐQT: 2023-2028;
- Bầu cử HĐQT: 03 thành viên.

2. Tiêu chuẩn đối với thành viên HĐQT

Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

Thành viên HĐQT có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;

3. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng

cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu theo quy định của pháp luật.

B. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

I. NGUYÊN TẮC VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN BẦU CỬ

1. Nguyên tắc bầu cử

a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối tượng có quyền bầu cử

Là các cá nhân, tổ chức đã mua cổ phần của Công ty ("Cổ đông") hoặc người được Cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội cổ đông có mặt tại Đại hội.

II. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT của Công ty sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội.

2. Việc bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên cần bầu cử của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên; Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.

Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

3. Phiếu bầu cử

a. Hình thức phiếu bầu

Việc bầu cử tại Đại hội được tiến hành thông qua phương thức thu Phiếu bầu cử. Một số thuật ngữ được sử dụng trong Phiếu bầu cử được hiểu và giải thích như sau:

- "Đại biểu": được hiểu là cổ đông/người đại diện hợp lệ của cổ đông;
- "Tổng số lượng cổ phần đại diện": được hiểu là số cổ phần có quyền biểu quyết bao gồm số lượng cổ phần do đại biểu sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều đại biểu khác;

- "Tổng số lượng phiếu bầu cử": được hiểu là Tổng số lượng cổ phần đại diện nhân (x) với số lượng thành viên HĐQT cần được bầu cử.

- Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội sẽ được phát một "Phiếu bầu cử thành viên HĐQT".

- Trên mỗi phiếu bầu cử có ghi danh sách các ứng cử viên thành viên HĐQT và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ đại diện. Khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu cử, phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu.

b. Cách ghi phiếu bầu cử

Cổ đông ghi trực tiếp số phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên tùy theo tín nhiệm của mình. Số phiếu biểu quyết ghi cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau nhưng tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu cử của cổ đông.

c. Phiếu bầu cử được coi là hợp lệ khi

- Phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành.

- Bầu cử cho những người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử HĐQT đã được Đại hội thông qua.

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông cho các ứng viên không lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó.

d. Phiếu bầu cử không hợp lệ

- Phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành.

- Bầu cử nhiều hơn số thành viên so với quy định.

- Bầu quá số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Phiếu bầu cử có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.

- Phiếu bầu cử bị tẩy xóa, cạo sửa.

e. Phiếu trắng

Phiếu không bầu cử cho bất cứ ứng viên nào.

Các phiếu bầu cử không hợp lệ và phiếu trắng sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bầu cử.

4. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

a. Ban Kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT.
- Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:
- Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử;
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- Tổ chức kiểm phiếu;
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;
- Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cử cho Đoàn Chủ tọa.
- Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội.

b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi Ban Kiểm phiếu tuyên bố kết thúc thời gian bỏ phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Ban kiểm phiếu có thể mời một cổ đông giám sát việc kiểm phiếu.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

5. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

- Số người trúng cử thành viên HĐQT là người có số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

6. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ số phiếu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu của cổ đông tham gia dự họp theo phương thức bầu dồn phiếu, số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số và tỷ lệ biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

7. Khiếu nại về kết quả bầu cử

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

8. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0303831... CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA NGÒ SÀI GÒN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Lê Chơn Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18**/TTr-SGT	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2026*

TỜ TRÌNH

Về việc xem xét thông qua nội dung hợp đồng cho thuê tài sản số 118 /HĐ-CSG và Hợp đồng số 434/HĐ – CSG giữa Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn và Công ty Cổ Phần Cảng Sài Gòn

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn;
- Căn cứ nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn,
- Theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 54 Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn ("Công ty SGT") quy định:

"4. Công ty chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

……

c) Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.

d) Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 5 Điều này.

5. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với một trong các đối tượng quy định tại điểm c khoản 4 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ các hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm c khoản 4 Điều này. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và phải gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

6. Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 4 Điều này, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng, giao dịch được chấp thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 26 và khoản 8 Điều 27 của Điều lệ này."

Hiện nay, nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty SGT có nhu cầu ký kết hợp đồng thực hiện giao dịch liên quan giữa với Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn (cổ đông lớn nắm giữ 90,54% vốn điều lệ tại Công ty SGT) về việc thuê tài sản của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn (nội dung cụ thể được đính kèm 02 dự thảo hợp đồng), trong đó có một số nội dung chính hợp đồng như sau:

1. Dự thảo Hợp đồng cho thuê tài sản số 434/HĐ-CSG

- Bên cho thuê: Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.
- Bên thuê: Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn.
- Nội dung hợp đồng: Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn cho Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn thuê tài sản để phục vụ sản xuất kinh doanh tại Công ty.
- Thời hạn hợp đồng: Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/12/2026.
- Giá trị thuê theo tháng: 53.900.000 đồng/tháng, chưa bao gồm thuế giá trị gia Tăng.
- Thuế VAT 8%: 4.312.000 đồng.
- Tổng cộng: 58.212.000 đồng/tháng, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.
- Tài sản thuê chủ yếu: Hàng rào bãi xe, trạm rửa xe chuyên dụng, hệ thống tủ điện, hệ thống công nghệ thông tin, phần mềm quản lý hải quan tự động, container văn phòng, rơmooc, xe nâng, đầu kéo, xe ô tô và các tài sản, thiết bị khác theo danh mục hợp đồng.

2. Dự thảo Hợp đồng cho thuê tài sản số 118/HĐ-CSG

- Bên cho thuê: Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.
- Bên thuê: Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn.
- Nội dung hợp đồng: Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn cho Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ + Sài Gòn thuê tài sản và phương tiện để phục vụ sản xuất kinh doanh tại Công ty.
- Thời hạn hợp đồng: Từ ngày 03/06/2026 đến ngày 31/12/2026.

- Giá trị thuê theo tháng: 38.000.000 đồng/tháng, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

- Thuế VAT 8%: 3.040.000 đồng.

- Tổng cộng: 41.040.000 đồng/tháng, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

- Tài sản thuê: Các phương tiện xe nâng, xe nâng cẩu Reachstacker, xe nâng cẩu KALMAR, xe nâng Komatsu và các phương tiện, tài sản khác theo danh mục hợp đồng.

Vì vậy, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty SGT xem xét 02 dự thảo hợp đồng Công ty SGT ký kết giao dịch có liên quan với Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn như sau:

i. Thông qua nội dung dự thảo Hợp đồng cho thuê tài sản số 118 /HĐ-CSG được ký kết giữa Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn và Công ty Cổ Phần Cảng Sài Gòn.

ii. Thông qua nội dung dự thảo Hợp đồng cho thuê tài sản số 434/HĐ – CSG được ký kết giữa Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn và Công ty Cổ Phần Cảng Sài Gòn.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban kiểm soát SGT;
- Ban điều hành SGT;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN

Nguyễn Lê Chơn Tâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHO THUÊ TÀI SẢN

Số: 118 /HĐ-CSG

- *Căn cứ Bộ Luật Dân sự; Bộ Luật Hàng hải;*
- *Căn cứ Luật Thương Mại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;*
- *Căn cứ theo yêu cầu và thỏa thuận giữa hai Bên,*

Hôm nay, ngày ….. tháng ….. năm ….., hai Bên gồm:

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (Gọi tắt là BÊN A)

- **Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN**
- **Địa chỉ:** 3 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm chiếu, Tp. Hồ Chí Minh
- **Điện thoại:** (028) 38264136 - 38264018 — **Fax:** (028) 38 264 017
- **E-mail:** tckt@saigonport.vn — **Website:** csg.com.vn
- **Tài khoản:** (VNĐ) 1700201003384 tại NH NN và PTNT–PGD Nhà Rồng-Tp. HCM
- **Mã số thuế:** 0300479714
- **Đại diện:** Ông TRẦN NGOC THẠCH — **Chức vụ:** Phó Tổng Giám Đốc
- *(Theo Giấy ủy quyền số 30/QĐ-CSG ngày 14/01/2025 Tổng Giám Đốc đã ký)*

BÊN YÊU CẦU DỊCH VỤ (Gọi tắt là BÊN B)

- **Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN**
- **Địa chỉ:** D10C đường D3, Xã Hiệp Phước, TP. Hồ Chí Minh
- **Điện thoại:** (028) 39432458
- **Tài khoản:** 114002903492 – Tại Ngân hàng TMCP Công Thương CN TP Hồ Chí Minh – PGD Đinh Tiên Hoàng; 1360085495 – Tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Thạnh.
- **Mã số thuế:** 0303831229
- **Đại diện:** Ông NGUYỄN ANH HÀO — **Chức vụ:** Quyền Tổng Giám Đốc
- *(Căn cứ theo Quyết định Ủy quyền số 04 ký ngày 01 tháng 02 năm 2026 của Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn)*

Theo nhu cầu và khả năng của hai bên, hai bên cùng thỏa thuận ký kết Hợp đồng dịch vụ với các điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý cho thuê và Bên B đồng ý thuê tài sản và phương tiện để phục vụ sản xuất kinh doanh tại Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn.

ĐIỀU 2: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày 03/06/2026 đến ngày 31/12/2026. Trong vòng 10 ngày trước khi hết hạn Hợp đồng, hai Bên căn cứ tình hình thực tế để thỏa thuận ký Phụ lục gia hạn hoặc ký Hợp đồng mới.
2. Hợp đồng chỉ được mặc nhiên thanh lý khi các Bên hoàn tất nghĩa vụ đã cam kết và không có bất kỳ tranh chấp nào.

ĐIỀU 3: ĐƠN GIÁ VÀ ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

1. Đơn giá: tính theo tháng (giá chưa bao gồm thuế GTGT)

STT	Mã ts	Tên tài sản	ĐVT	Tiền thuê 1 tháng (đồng)
1	0400137	Xe nâng TCM FD 25Z3, SM:777409/48407 (T 02)	Cái	2.000.000
2	0400230	Xe nâng TCM 2,5T FD28Z5 SK:32K76013, SM:880433 khả năng nâng 2,7T (T5)	Cái	2.000.000
3	0400238	Xe nâng TCM 7T FD 28Z8 SK:30F00153, SM:540831 khả năng nâng 7T (TCM 7-2)	Cái	3.000.000
4	0400460	Xe nâng hàng TCM FVD 150-15 tấn	Cái	4.000.000
5	0400282	Xe nâng cẩu Reachstacker hiệu Kalmar LMV 40T DRD 420-6055 số T 34107.0566 (KM08)	Cái	12.000.000
6	0400264	Xe nâng cẩu KALMAR LMV nâng CONT có hàng DRD420-60S5 SO T34107.0347 (KM5)	Cái	12.000.000
7	0400026	Xe nâng hiệu Komatsu FD 160ET-6; sk:M215-5824; sm: 6BG1-161392 (xe đã qua sử dụng) (K16)	Cái	3.000.000
		Giá trị hợp đồng (chưa VAT)		**38.000.000**
		Thuế VAT 8%		**3.040.000**
		Tổng cộng giá trị hợp đồng		**41.040.000**

Giá trị thuê hàng tháng được tính theo tài sản thực tế thuê căn cứ vào bảng giá trên.

2. Phương thức thanh toán: chuyển khoản.
   Số tài khoản Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn: 1700 2010 03 384 tại Ngân hàng nông nghiệp & phát triển nông thôn – PGD Nhà Rồng TP.HCM.

3. Hồ sơ thanh toán:
   a) Hồ sơ thanh toán Bên A gửi cho Bên B:

- Bảng xác nhận tài sản thuê và giá trị thuê có chữ ký và đóng dấu giữa hai bên của tháng thuê.
- Hóa đơn giá trị gia tăng.
  b) Từ ngày 01 đến ngày 10 dương lịch mỗi cuối tháng của quý, bên A phát hành hóa đơn GTGT quy định tại khoản 1 điều 3. Hóa đơn điện tử được gửi email cho bên B. Khi Bên B nhận được hóa đơn GTGT và hồ sơ thanh toán do Bên A phát hành. Mọi chi phí phát sinh liên quan do bên B chịu.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

1. Cử cán bộ kỹ thuật phối hợp với Bên B lập biên bản ghi nhận hiện trạng của tài sản và phương tiện tại thời điểm bàn giao xe cho Bên B hoặc khi tài sản được trả về khi hết thời hạn thuê.
2. Bên A có trách nhiệm đảm bảo tài sản cho thuê là tài sản hợp pháp và thuộc quyền sở hữu, quản lý sử dụng của Bên A, đảm bảo tài sản cho thuê không thuộc diện tài sản đang bị tranh chấp quyền sở hữu hoặc đang trong quá trình điều tra pháp lý của Cơ quan Nhà nước.
3. Đảm bảo quyền được sử dụng tài sản thuê trong suốt thời gian thuê cho Bên B.
4. Khi hết hạn hợp đồng, nếu Bên B không có nhu cầu thuê tiếp theo thì Bên A có trách nhiệm tiếp nhận lại tài sản cho thuê theo hiện trạng ban đầu đã thống nhất ký kết tại biên bản bàn giao tài sản giữa hai bên.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM BÊN B

1. Cử cán bộ kỹ thuật phối hợp với Bên A lập biên bản ghi nhận hiện trạng tài sản và phương tiện tại thời điểm nhận bàn giao từ đại diện của Bên A hoặc khi trả về lại cho Bên A khi hết hạn hợp đồng.
2. Tổ chức quản lý, kiểm tra, bảo dưỡng tài sản và phương tiện thuê theo đúng yêu cầu kỹ thuật khuyến nghị của nhà sản xuất (nếu có). Thực hiện sửa chữa đúng kỹ thuật, nếu có thay đổi kết cấu, hoặc hình thức khác với nhà sản xuất thì phải có sự đồng ý của cán bộ kỹ thuật của Bên A bằng văn bản.
3. Bên B có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bên A trong trường hợp để xảy ra hư hỏng làm ảnh hưởng đến kết cấu và giá trị tài sản của phương tiện thuê.
4. Bên B phải chịu trách nhiệm về an toàn của tài sản và phương tiện thuê trong suốt quá trình vận chuyển phương tiện và khai thác.
5. Thanh toán chi phí thuê cho Bên A theo qui định của hợp đồng này.
6. Khi đến hạn hợp đồng, nếu Bên B không có nhu cầu thuê tiếp, trong vòng 10 (mười) ngày Bên B có trách nhiệm hoàn trả lại tài sản thuê cho Bên A nguyên trạng ban đầu như đã ký kết trong biên bản bàn giao tài sản giữa hai bên.
7. Quá 05 ngày kể từ ngày hợp đồng hết hiệu lực, Bên B sẽ phải thanh toán tiếp tiền thuê tài sản và phương tiện nếu vẫn chưa hoàn trả tài sản lại cho Bên A.

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản như đã thỏa thuận trong Hợp đồng, không được đơn phương thay đổi hay hủy bỏ Hợp đồng (trừ trường hợp pháp luật qui định).
2. Trong trường hợp gặp khó khăn trở ngại, hai bên sẽ cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và cùng có lợi để đi đến thống nhất. Mọi sửa đổi hoặc bổ sung trong Hợp đồng phải có sự thống nhất của hai bên và phải được thể hiện bằng văn bản mới có giá trị pháp lý và là một bộ phận không thể tách rời của hợp đồng chính thức.
3. Mọi tranh chấp xảy ra nếu hai bên không giải quyết được bằng thương lượng, hai bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền tại Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo qui định của pháp luật. Quyết định của Tòa án là quyết định sau cùng để hai Bên cùng tuân thủ. Chi phí phát sinh trong quá trình tranh chấp sẽ do bên thua kiện chi trả.
4. Hợp đồng này được thành lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản làm cơ sở thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A **ĐẠI DIỆN BÊN B**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHO THUÊ TÀI SẢN

Số: 434/HĐ - CSG

- *Căn cứ Bộ Luật Dân sự; Bộ Luật Hàng hải;*
- *Căn cứ Luật Thương Mại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;*
- *Căn cứ theo yêu cầu và thỏa thuận giữa hai Bên,*

Hôm nay, ngày ….. tháng ….. năm ….., hai Bên gồm:

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ:

- **Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN**
- **Địa chỉ:** 3 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm chiếu, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** 028 38264136 - 38264018 — **Fax:** 028 38 264 017
- **E-mail:** tckt@saigonport.vn — **Website:** csg.com.vn
- **Tài khoản:** 1700201003384 tại NH NN và PTNT-PGD Nhà Rồng-TP. HCM
- **Mã số thuế:** 0300479714
- **Đại diện:** Ông TRẦN NGỌC THẠCH — **Chức vụ:** Phó Tổng Giám Đốc

BÊN YÊU CẦU DỊCH VỤ:

- **Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN - HIỆP PHƯỚC**
- **Địa chỉ:** D10C đường D3, xã Hiệp Phước, TP. Hồ Chí Minh.
- **Điện thoại:** 028 39432458 — **Fax:** 028 39 432 457
- **E-mail:** sghp.osp.@saigonport.vn
- **Tài khoản:** 1361000085495 Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Bình Thạnh - Tp.HCM.
- **Mã số thuế:** 0303831229
- **Đại diện:** Ông NGUYỄN ANH HÀO — **Chức vụ:** Quyền Tổng Giám Đốc

Theo nhu cầu và khả năng của hai bên, hai bên cùng thỏa thuận ký kết Hợp đồng dịch vụ với các điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý cho thuê và Bên B đồng ý thuê tài sản để phục vụ sản xuất kinh doanh tại Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn – Hiệp Phước.

ĐIỀU 2: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/12/2026 . Trong vòng 10 ngày trước khi hết hạn Hợp đồng, hai Bên căn cứ tình hình thực tế để thỏa thuận ký Phụ lục gia hạn hoặc ký Hợp đồng mới .
2. Hợp đồng chỉ được mặc nhiên thanh lý khi các Bên hoàn tất nghĩa vụ đã cam kết và không có bất kỳ tranh chấp nào .

ĐIỀU 3: ĐƠN GIÁ VÀ ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

1. Đơn giá: tính theo tháng

STT	Mã ts	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Tiền thuê 1 tháng
1	0600385	Hàng rào bãi xe	Cái	1	1.500.000
2	0600386	Trạm rửa xe chuyên dụng Hiệp Phước	Cái	1	1.500.000
3	0100150	Hệ thống tủ điện cấp nguồn cho cần cẩu tại khu vực cầu tàu CSG-HP	Hệ thống	1	1.000.000
4	0800062	Hệ thống công nghệ thông tin không bao gồm: 02 Bộ máy chủ phiến Hyper-V server HPE Synergy 480 Gen 10; 01 cái UPS và Tường lửa - Firewall Sophos XG 330 Appliance.	Hệ thống	1	10.000.000
5	0100151	Hệ thống điện cấp nguồn cho phòng server	Hệ thống	1	1.000.000
6	0700027	Phần mềm quản lý Hải quan tự động	Cái	1	1.000.000
7	0500216	Container văn phòng 20 feet	Cái	1	200.000
8	0500389	Container văn phòng 40' Đội Cơ giới sử dụng	Cái	1	300.000
9	0500440	Container văn phòng 20'	Cái	1	200.000
10	0500441	Container văn phòng 20'	Cái	1	200.000
11	0400486	Rơmooc chuyên dùng chở container loại 40' 02 trục hiệu CHIEN YOU	Chiếc	1	1.000.000
12	0400489	Rơmooc chuyên dùng chở container loại 40' 02 trục hiệu CHIEN YOU	Chiếc	1	1.000.000
13	0400283	Xe nâng cẩu Reachstacker hiệu Kalmar LMV 40T DRD 420-60S5 số T34107.0574	Chiếc	1	10.000.000
14	0400267	Đầu kéo TERBERG YT17 4X2 máy lạnh, có ngỗng kéo, giá đỡ XLWY70581X4 091511	Chiếc	1	2.000.000
15	0400547A	Xe ô tô 7 chỗ TOYOTA FORTUNER KUN60L-NKMSHU; màu đen máy dầu, SĐK: 51A-214.71; SM: 2KD-6875394	Chiếc	1	3.000.000
16	0400597A	Xe ô tô Ford Transit 16 chỗ màu bạc, 51B-218.47	Chiếc	1	6.000.000
17	0100117	Phích cắm và nắp đậy phích chuyên dụng cho cần cẩu	Cái	1	200.000
18	0100118	Phích cắm và nắp đậy phích chuyên dụng cho cần cẩu	Cái	1	200.000
19	0100152	Phích cắm điện chuyên dụng PC6-SX05-2400 cho cần cẩu LB30-1	Cái	1	1.100.000

20	0100153	Phích cắm điện chuyên dụng PC6-SX05-2400 cho cần cẩu LB30-2	Cái	1	1.100.000
21	0100130	Phích cắm và nắp đậy phích chuyên dụng cho cần cẩu	Cái	1	200.000
22	0100133	Phích cắm và nắp đậy phích chuyên dụng cho cần cẩu	Cái	1	200.000
23	0400239	Xe nâng TCM 13,5T FHD 135Z, SK:90COI 1236/SM:540679	Cái	1	11.000.000
		Giá trị hợp đồng			**53.900.000**
		Thuế VAT 8%			**4.312.000**
		Tổng cộng			**58.212.000**

Viết bằng chữ: Năm mươi tám triệu hai trăm mười hai ngàn đồng.

Giá trị thuê hàng tháng được tính theo tài sản thực tế thuê căn cứ vào bảng giá trên .

2. Phương thức thanh toán: chuyển khoản
3. Số tài khoản Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn là: 1700 2010 03 384 tại Ngân hàng Nông Nghiệp & Phát triển nông thôn - PGD Nhà Rồng TP. HCM .
4. Hồ sơ thanh toán Bên A gửi cho Bên B:

- Bảng xác nhận tài sản thuê và giá trị thuê có chữ ký và đóng dấu giữa hai bên của tháng thuê.
- Hoá đơn giá trị gia tăng .

5. Từ ngày 01 đến ngày 05 dương lịch tháng mỗi cuối tháng của quý, Bên A phát hành hóa đơn GTGT, quy định tại khoản 1 Điều 3, gửi e-mail hóa đơn cho Bên B . Bên B thanh toán cho Bên A bằng chuyển khoản toàn bộ số tiền ghi trên hóa đơn trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày Bên B nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ do Bên A phát hành . Mọi chi phí ngân hàng do Bên B chịu .

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

1. Cán bộ kỹ thuật bên A sẽ phối hợp với Bên B lập biên bản ghi nhận hiện trạng của tài sản và phương tiện tại thời điểm bàn giao xe cho Bên B hoặc khi tài sản được trả về khi hết thời hạn thuê .
2. Bên A có trách nhiệm đảm bảo tài sản cho thuê là tài sản hợp pháp và thuộc quyền sở hữu, quản lý sử dụng của Bên A, đảm bảo tài sản cho thuê không thuộc diện tài sản đang bị tranh chấp quyền sở hữu hoặc đang trong quá trình điều tra pháp lý của Cơ quan Nhà nước .
3. Khi hết hạn hợp đồng, nếu Bên B không có nhu cầu thuê tiếp theo thì Bên A tiếp nhận lại tài sản cho thuê theo hiện trạng ban đầu đã thống nhất ký kết tại biên bản bàn giao tài sản giữa hai bên .

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM BÊN B

1. Cử cán bộ kỹ thuật phối hợp với Bên A lập biên bản ghi nhận hiện trạng tài sản và phương tiện tại thời điểm nhận bàn giao từ đại diện của Bên A hoặc khi trả về lại cho Bên A khi hết hạn hợp đồng .

2. Tổ chức quản lý, kiểm tra, bảo dưỡng tài sản và phương tiện thuê theo đúng yêu cầu kỹ thuật khuyến nghị của nhà sản xuất . Bên B có trách nhiệm thực hiện bảo trì, bảo dưỡng theo quy định bảo trì, bảo dưỡng của Bên A . Thực hiện sửa chữa đúng kỹ thuật, nếu có thay đổi kết cấu, hoặc hình thức khác với nhà sản xuất thì phải có sự đồng ý của cán bộ kỹ thuật của Bên A bằng văn bản .

3. Bên B có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bên A trong trường hợp để xảy ra hư hỏng làm ảnh hưởng đến kết cấu và giá trị tài sản của phương tiện thuê .

4. Thanh toán chi phí thuê cho Bên A theo qui định của hợp đồng này .

5. Khi đến hạn hợp đồng, nếu Bên B không có nhu cầu thuê tiếp, trong vòng 10 ngày Bên B có trách nhiệm hoàn trả lại tài sản thuê cho Bên A nguyên trạng ban đầu như đã ký kết trong biên bản bàn giao tài sản giữa hai bên .

6. Quá 05 ngày kể từ ngày hợp đồng hết hiệu lực, Bên B sẽ phải thanh toán tiếp tiền thuê tài sản và phương tiện nếu vẫn chưa hoàn trả tài sản lại cho Bên A .

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản như đã thỏa thuận trong Hợp đồng, không được đơn phương thay đổi hay hủy bỏ Hợp đồng .

2. Trong trường hợp gặp khó khăn trở ngại, hai bên sẽ cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và cùng có lợi để đi đến thống nhất . Mọi sửa đổi hoặc bổ sung trong Hợp đồng phải có sự thống nhất của hai bên và phải được thể hiện bằng văn bản mới có giá trị pháp lý và là một bộ phận không thể tách rời của hợp đồng chính thức .

3. Mọi tranh chấp xảy ra nếu hai bên không giải quyết được bằng thương lượng, hai bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền tại Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo qui định của pháp luật . Quyết định của Tòa án là quyết định sau cùng để hai Bên cùng tuân thủ . Chi phí phát sinh trong quá trình tranh chấp sẽ do bên thua kiện chi trả .

4. Hợp đồng này được thành lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 bản làm cơ sở thực hiện .

ĐẠI DIỆN BÊN A **ĐẠI DIỆN BÊN B**

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 17/TTr-ĐHĐCĐ-SGT	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2026*

TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi, bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn

Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn hiện sở hữu 769.560.000.000 đồng, tương ứng 90,54% vốn điều lệ (850.000.000.000 đồng) tại Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn (Công ty SGT).

Theo khoản 1 Điều 31 Điều lệ Công ty SGT, Hội đồng quản trị có từ 03 đến 05 thành viên.

Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty SGT nhiệm kỳ 2025-2030 có 03 thành viên, đồng thời là Người đại diện phần vốn của Cảng Sài Gòn, cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức danh	Lĩnh vực phụ trách	Tỷ lệ đại diện vốn
1	Nguyễn Lê Chơn Tâm	Chủ tịch HĐQT	Chiến lược phát triển, kinh doanh, khai thác	38,54%
2	Chu Ngọc Sơn	Thành viên HĐQT	Tài chính, kế toán, đầu tư	26,00%
3	Lê Đức Nghĩa	Thành viên HĐQT	Pháp chế, tổ chức, quản trị doanh nghiệp	26,00%
	Tổng cộng			**90,54%**

Trong thời gian qua, Hội đồng quản trị Công ty SGT đã thực hiện tốt chức năng quản trị doanh nghiệp, chỉ đạo Ban điều hành triển khai các nhiệm vụ kinh doanh, đầu tư và quản trị theo đúng định hướng của Cảng Sài Gòn.

Trong thời gian tới, Công ty SGT sẽ tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm như: hoàn thiện hệ thống kho, bãi và hạ tầng phục vụ khai thác; đầu tư Khu logistics 16,8 ha; thực hiện điều chỉnh Dự án Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước (lần 3); nghiên cứu, đề xuất đầu tư Dự án Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước giai đoạn 2; đồng thời đẩy mạnh công tác tiếp thị, phát triển thị trường, thu hút các hãng tàu, khách hàng và doanh nghiệp logistics

nhằm nâng cao sản lượng hàng hóa thông qua cảng, hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh của Công ty.

Để đáp ứng yêu cầu phát triển nêu trên, việc kiện toàn Người đại diện phần vốn và Hội đồng quản trị Công ty SGT theo hướng bổ sung các cán bộ có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm về đầu tư xây dựng, kinh doanh khai thác cảng, logistics và phát triển thị trường là cần thiết, qua đó tăng cường năng lực hoạch định chiến lược, giám sát đầu tư, chỉ đạo triển khai các dự án trọng điểm và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Việc kiện toàn cũng nhằm bảo đảm sự gắn kết giữa công tác quản trị của Công ty mẹ với hoạt động quản trị, điều hành tại Công ty SGT; phát huy vai trò của Người đại diện phần vốn trong việc bảo toàn và phát triển phần vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn; đồng thời tạo điều kiện để Hội đồng quản trị Công ty SGT có cơ cấu chuyên môn đa dạng, hỗ trợ Ban điều hành thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển trong giai đoạn 2026 - 2035.

Căn cứ chủ trương của cổ đông chi phối là Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn về kiện toàn đội ngũ Người đại diện phần vốn tại Công ty SGT; trên cơ sở yêu cầu quản trị, định hướng phát triển của Công ty SGT và nguồn nhân sự hiện có, Hội đồng quản trị Công ty SGT sẽ được nâng số lượng Thành viên Hội đồng quản trị từ 03 lên 05 thành viên, bảo đảm phù hợp với Điều lệ Công ty và tăng cường nguồn nhân lực có chuyên môn sâu đối với các lĩnh vực trọng yếu của Công ty SGT.

Việc bổ sung các thành viên có chuyên môn về điều hành doanh nghiệp, tài chính - đầu tư, kinh doanh, phát triển thị trường và đầu tư xây dựng sẽ góp phần hoàn thiện cơ cấu chuyên môn của Hội đồng quản trị, tăng cường năng lực hoạch định chiến lược, quản trị doanh nghiệp, giám sát đầu tư và hỗ trợ Ban điều hành triển khai hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của SGT trong giai đoạn tới, bao gồm hoàn thiện hệ thống kho, bãi, phát triển Khu logistics 16,8 ha, nghiên cứu đầu tư Dự án Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước giai đoạn 2, mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Vì vậy, cổ đông chi phối là Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn dự kiến kiện toàn công tác nhân sự tại Hội đồng quản trị Công ty SGT nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

1. Thôi cử ông Lê Đức Nghĩa làm người đại diện phần vốn và thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty SGT.

2. Tiếp tục cử các ông: Nguyễn Lê Chơn Tâm và Chu Ngọc Sơn làm người đại diện phần vốn và tham gia Hội đồng quản trị Công ty SGT; trong đó ông Nguyễn Lê Chơn Tâm tiếp tục giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

3. Cử các ông: Nguyễn Anh Hào (Q. Tổng giám đốc Công ty SGT), Lê Minh Cường (Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn) và ông Nguyễn Văn Dũng (Phó Trưởng Phòng Dự án Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn) làm người đại diện phần vốn và giữ chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty SGT, thay thế ông Lê Đức Nghĩa và nâng số Thành viên Hội đồng quản trị từ 03 lên 05 Thành viên.

Để có cơ sở thực hiện công tác nhân sự nói trên, nay Hội đồng quản trị Công ty SGT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận công tác nhân sự tại Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Lê Đức Nghĩa.

2. Phê duyệt số lượng Thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) người.

3. Bầu các ông: Nguyễn Anh Hào, Lê Minh Cường, Nguyễn Văn Dũng (những người đại diện vốn của Cảng Sài Gòn) tham gia Hội đồng quản trị và giữ chức danh Thành viên Hội đồng quản trị.

(Đính kèm Lý lịch trích ngang của các ông: Nguyễn Anh Hào, Lê Minh Cường, Nguyễn Văn Dũng)

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN

Nguyễn Lê Chơn Tâm



CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

1. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên: **Nguyễn Anh Hào**
- Sinh ngày: 09/07/1973
- CCCD số:
- Quê quán: TP Hồ Chí Minh 079073014624 cấp ngày 24/11/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội.
- Địa chỉ thường trú: TK 12/12 Võ Văn Kiệt , Phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Quyền Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn
- Ngày vào Đảng: ....., chính thức .....

2. Trình độ học vấn:

- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Đại Học Quản Trị Kinh Doanh

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Hình thức đào tạo	Cơ sở đào tạo
Đại Học	Quản Trị Kinh Doanh	1998	Chính Quy	Đại Học Mở Bán Công TPHCM

3. Quá trình công tác:

Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1995-1998	Transimex Sài Gòn	Nhân Viên chứng từ hãng tàu P&0
1998-2000	Transimex Sài Gòn	Chuyên viên giám sát xuất nhập khẩu
2000-2003	Công ty Liên Doanh Transimex SG/Nippon Expresss	Trưởng nhóm sát xuất nhập khẩu
2003-2008	Transimex Sài Gòn	Phó trưởng TT Kho Cảng ICD Transimex
2008-2011	Zim Vietnam LLC	Trưởng khai thác hãng tàu Zim
2011-2012	Cảng SPCT	Trưởng Phòng Logistics

2013-2016	Holcim Vietnam	Trưởng phòng vận tải
2016-2022	Y Minh Logistics	Giám đốc
10/10/2023-10/8/2025	Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn	Phó Tổng giám đốc
11/8/2025 đến nay	Công ty Cổ phần Cảng Cửa Ngõ Sài Gòn	Quyền Tổng giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

1. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên: Lê Minh Cường Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 10/01/1984
- Quê quán: TP.HCM
- Địa chỉ thường trú: 50C Bùi Thị Xuân, P.Bến Thành, TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không
- Ngày vào đảng: 22/11/2012 - Ngày chính thức: 22/11/2013
- Số CCCD: 079084029189; Cấp ngày: 10/05/2021;

Tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Trưởng phòng Kinh doanh

2. Trình độ học vấn:

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chính trị: Trung cấp
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Ngoại ngữ: Tiếng anh

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Hình thức đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Kế toán	2006	Chính quy	Đại học Monash Úc
Trung cấp	Lý luận chính trị	2015	Tại chức	Học viện chính trị

3. Quá trình công tác:

Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2008 – 05/2009	Chi nhánh CSG tại Bà Rịa Vũng Tàu	Nhân viên thương vụ
06/2009 – 02/2014	Công ty TNHH Korea Express	Biệt phái
03/2014 -11/2015	Chi nhánh CSG tại Bà Rịa Vũng Tàu	Phó Giám đốc
12/2015 – 02/2017	Chi nhánh CSG tại Bà Rịa Vũng Tàu	Phó Giám đốc phụ trách
03/2017 – 10/2017	Chi nhánh CSG tại Bà Rịa Vũng Tàu	Giám đốc

11/2017 – 12/2018	Phòng Kinh doanh khai thác	Trưởng phòng
01/2019 – 02/2024	Phòng Kế hoạch Thị trường	Trưởng phòng
03/2024 đến nay	Phòng Kinh doanh	Trưởng phòng

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG CỬA NGÕ SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

1. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên: Nguyễn Văn Dũng Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 01/01/1969
- Quê quán: Đà Nẵng
- Địa chỉ thường trú: 312 Trường Sa, Phường Cầu Kiệu, TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không
- Ngày vào đảng: 28/12/2007; - Ngày chính thức: 28/12/2008
- Số CCCD: 048069006181. Cấp ngày 20/12/2021. Tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Phó Trưởng Phòng Dự án

2. Trình độ học vấn:

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chính trị: Sơ cấp
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường
- Ngoại ngữ: Anh văn

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Hình thức đào tạo	Cơ sở đào tạo
Đại học	Xây dựng cầu đường	1993	Chính quy	Trường Đại học Giao thông vận tải

3. Quá trình công tác:

Từ năm đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1995-1997	Công ty Thanh niên	Nhân viên
07/1997 - 12/2008	Công ty TNHH MTV Dịch vụ cơ quan nước ngoài	Chuyên viên
01/2009 – 07/2015	Công ty TNHH MTV Dịch vụ cơ quan nước ngoài	Phó phòng Đầu tư phát triển
08/2015 – 12/2015	Công ty TNHH MTV Dịch vụ cơ quan nước ngoài	Chuyên viên chính
01/2016 – 08/2018	Công ty TNHH MTV Dịch vụ cơ quan nước ngoài	Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng sửa chữa và trang trí nội thất
09/2018 – 12/2021	Công ty TNHH MTV Dịch vụ cơ quan nước ngoài	Phó Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh nhà và cao ốc văn phòng

01/2022 – 03/2022	Công ty TNHH MTV Dịch vụ cơ quan nước ngoài	Kỹ sư trưởng Xí nghiệp Kinh doanh nhà và amp; COVP
04/2022 – 05/2022	Công ty TNHH MTV Dịch vụ cơ quan nước ngoài	Phó trưởng phòng Đầu tư xây dựng cơ bản
04/2023 – 24/12/2024	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Phó Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng Công trình Cảng
25/12/2024 - 05/3/2026	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Kỹ sư Phòng Kỹ thuật
06/3/2026 – 08/7/2026	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Phó trưởng phòng Kỹ thuật
09/7/2026 đến nay	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn	Phó trưởng phòng Dự án